

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy định phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Bình Dương

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2012/QH13, Luật số 71/2014/QH13 và Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2845/QĐ-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính ban hành Quy định phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế;

Xét đề nghị của Cục Thuế tỉnh Bình Dương tại Tờ trình số 2893/TTr-CT ngày 01/3/2017,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

**Điều 2.** Giao Cục Thuế gửi Quy định phân công cơ quan thuế quản lý thuế đối với người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Bình Dương đã được ban hành kèm theo Quyết định này về Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) để thống nhất và thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 2 Quyết định số 2845/QĐ-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Cục Thuế, Ban quản lý các khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.



Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay Quyết định số 3425/QĐ-UBND ngày 12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**Nơi nhận:**

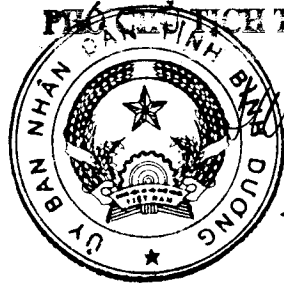
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Tổng cục Thuế (để b/c);
- TTTU, HĐND;
- UBMTTQ tỉnh BD;
- Đài PTTH tỉnh, Báo BD;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- LĐVP (Lg), Thi, Tạo, TH;
- Lưu: VT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**K. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH TƯỜNG TRỰC**



**Mai Hùng Dũng**

**QUY ĐỊNH**

**Phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế  
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này hướng dẫn việc phân công cơ quan thuế (bao gồm Cục Thuế, Chi cục Thuế) quản lý đối với người nộp thuế trong các trường hợp sau đây:

1. Doanh nghiệp mới thành lập; tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển đổi chủ sở hữu, dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý), thay đổi địa chỉ trụ sở (dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý) theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành về đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan đăng ký kinh doanh.

2. Tổ chức kinh tế, tổ chức khác thực hiện đăng ký thuế mới, tổ chức lại hoạt động (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập), chuyển đổi loại hình hoạt động dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý, thay đổi thông tin đăng ký thuế về địa chỉ trụ sở dẫn đến thay đổi cơ quan thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế và Thông tư hướng dẫn về đăng ký thuế.

3. Hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh, cá nhân khác thực hiện đăng ký thuế mới, tái hoạt động, thay đổi địa chỉ kinh doanh dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý theo quy định của Luật Quản lý thuế và Thông tư hướng dẫn về đăng ký thuế.

4. Người nộp thuế đang hoạt động đã được phân công cơ quan thuế (Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế) quản lý trước thời điểm 30/12/2016 thì thực hiện theo các quy định phân công tại thời điểm đó, trừ trường hợp phân công quản lý người nộp thuế và quản lý khoản thu cho Tổng cục Thuế quản lý theo hướng dẫn tại Điều 5 và các trường hợp phân công lại theo hướng dẫn tại Điều 7, Điều 8 Quy định ban hành kèm Quyết định số 2845/QĐ-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan thuế, gồm: Cục Thuế, Chi cục Thuế.
2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Người nộp thuế do Cục Thuế quản lý.**

Phân công cho Cục Thuế quản lý trực tiếp những người nộp thuế (trừ người nộp thuế, khoản thu do Tổng cục Thuế quản lý theo hướng dẫn tại

Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 2845/QĐ-BTC) theo các tiêu chí sau:

1. Đối với doanh nghiệp:

- Doanh nghiệp nhà nước (doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ).

- Doanh nghiệp có vốn nhà nước (doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ dưới 100% vốn điều lệ).

- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Doanh nghiệp có quy mô kinh doanh có vốn từ 30 tỷ đồng trở lên.

Cơ sở xác định quy mô kinh doanh của doanh nghiệp căn cứ vào vốn điều lệ (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên, công ty cổ phần, công ty hợp danh), vốn đầu tư (đối với doanh nghiệp tư nhân) trên hồ sơ đăng ký doanh nghiệp do cơ quan đăng ký kinh doanh gửi đến đối với doanh nghiệp đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan đăng ký kinh doanh, hoặc hồ sơ đăng ký thuế đối với doanh nghiệp thực hiện đăng ký trực tiếp tại cơ quan thuế.

- Doanh nghiệp dự án hoặc doanh nghiệp trực tiếp thực hiện dự án (trường hợp không thành lập doanh nghiệp dự án) BOT, BTO, BT, BOO, BLT, BTL, O&M theo quy định của pháp luật về đầu tư.

- Doanh nghiệp thành lập và hoạt động trong các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao thuộc cơ quan cấp Trung ương và cấp Tỉnh quản lý.

- Doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng; hoặc doanh nghiệp có quan hệ liên kết, quan hệ với một trong các thành viên góp vốn với doanh nghiệp theo quy định của giao dịch kinh doanh giữa các bên có liên kết đang do Cục Thuế quản lý trực tiếp; doanh nghiệp có phát sinh hoạt động sản xuất kinh doanh trên nhiều địa bàn kê khai tập trung tại trụ sở chính và phân bổ số nộp ngân sách cho các địa bàn.

- Doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh chính thuộc ngành, nghề kinh doanh đặc thù (không phục thuộc vào quy mô kinh doanh), như hoạt động:

+ Tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán;

+ Kinh doanh bất động sản, cho thuê tài chính;

+ Đánh giá rủi ro và thiệt hại, quản lý quỹ;

+ Kế toán, kiểm toán, luật sư, công chứng;

+ Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc;

+ Khai khoáng;

+ Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế;

+ Doanh nghiệp, chi nhánh sản xuất mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt;

+ Trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp trong và ngoài công lập.

*Trường hợp doanh nghiệp được cấp phép hoạt động sản xuất, kinh doanh nhiều ngành nghề thì căn cứ ngành nghề chính ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư để phân công quản lý thuế.*

2. Đối với người nộp thuế là tổ chức:

- Tổ chức có hoạt động sản xuất kinh doanh và tổ chức được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí (trừ lệ phí trước bạ) do cơ quan cấp Trung ương và cấp tỉnh thành lập, trừ các khoản phí, lệ phí giao Tổng cục Thuế quản lý tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 2845/QĐ-BTC.

- Chủ dự án ODA, Văn phòng đại diện nhà tài trợ dự án ODA, Nhà thầu nước ngoài thực hiện dự án ODA.

- Nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài đăng ký nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế.

- Tổ chức chi trả thu nhập khấu trừ nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc chi phát sinh hoàn thuế, gồm: cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương; cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan khác ở cấp tỉnh; cơ quan đại diện ngoại giao; cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam; cơ quan lãnh sự; văn phòng đại diện của các tổ chức nước ngoài.

3. Đối với cá nhân:

- Cá nhân nước ngoài sử dụng tiền viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại của nước ngoài mua hàng hóa, dịch vụ có thuế giá trị gia tăng ở Việt Nam để viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo.

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức Quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam trả nhưng tổ chức này chưa thực hiện khấu trừ thuế.

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức, cá nhân trả từ nước ngoài (trường hợp cá nhân không làm việc tại Việt Nam).

- Chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình dự án ODA; chương trình dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài thuộc diện được miễn thuế thu nhập cá nhân.

- Người Việt Nam làm việc cho văn phòng đại diện của các tổ chức Quốc tế thuộc hệ thống liên hợp quốc tại Việt Nam thuộc diện được miễn thuế thu nhập cá nhân.

**Điều 4. Người nộp thuế do Chi cục Thuế quản lý.**

- Chi cục Thuế quản lý trực tiếp các người nộp thuế còn lại sau khi trừ các người nộp thuế do Cục Thuế quản lý theo quy định tại Điều 3 Quy định này có địa điểm hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn cấp huyện.

- Các tổ chức, doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh: nhà hàng, khách sạn, karaoke, massage, doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, xe gắn máy, điện máy, kinh doanh vật liệu xây dựng, trồng trọt, chăn nuôi và mua, bán, chế tác vàng bạc, đá quý, đồ trang sức (không phân biệt quy mô vốn).

#### **Điều 5. Một số trường hợp đặc thù.**

- Người nộp thuế là chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức (trừ chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức do Tổng cục Thuế quản lý trực tiếp quy định tại Điều 5 Quy định ban hành kèm Quyết định số 2845/QĐ-BTC):

+ Trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp; đơn vị trực thuộc tổ chức mà doanh nghiệp, tổ chức này đóng trụ sở trên địa bàn tỉnh Bình Dương thì phân công cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp doanh nghiệp, tổ chức thực hiện quản lý thuế đối với các chi nhánh, văn phòng đại diện này.

+ Trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp; đơn vị trực thuộc tổ chức nằm trên địa bàn tỉnh Bình Dương mà doanh nghiệp, tổ chức có trụ sở nằm ngoài tỉnh Bình Dương thì phân công cơ quan thuế quản lý theo cấp của cơ quan thuế quản lý của doanh nghiệp, tổ chức (doanh nghiệp, tổ chức do cấp Cục Thuế quản lý thì chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức do Cục Thuế Bình Dương quản lý).

- Đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài; tổ chức có hợp đồng hoặc văn bản hợp tác kinh doanh thực hiện phân công cho cơ quan thuế đang quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế.

- Đối với tổ chức được cơ quan thuế ký hợp đồng ủy nhiệm thu thực hiện phân công cho cơ quan thuế có hợp đồng ủy nhiệm thu.

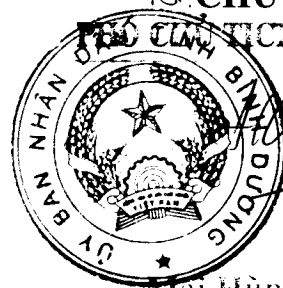
- Hoạt động kinh doanh của các đơn vị sự nghiệp, cơ quan hành chính, các đơn vị tổ chức chính trị, xã hội trên địa bàn trực thuộc cấp tỉnh thì Cục Thuế thực hiện quản lý thuế. Hoạt động kinh doanh của các đơn vị sự nghiệp, cơ quan hành chính, các đơn vị tổ chức chính trị, xã hội trên địa bàn trực thuộc cấp huyện, thị xã, thành phố nào thì Chi cục Thuế huyện, thị xã, thành phố đó quản lý thuế.

- Các trường hợp khác chưa được quy định trong Quyết định này thì thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế hiện hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

**TRƯỞNG TRỰC**



Mai Hùng Dũng